TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 02-4-2021
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lượng;

2. Bà Lê Thị Hồng Gấm.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Bồ Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 441/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa 18/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Hồng N, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: Ấp 4, xã K, huyện T, tỉnh C; địa chỉ tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã U, tỉnh B. Có mặt

- *Bị đơn:* Ông Cao Văn Đ, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: Ấp 4, xã K, huyện T, tỉnh C; địa chỉ tạm trú: Khu phố 1, phường H, thị xã U, tỉnh B. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02 tháng 10 năm 2020; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – bà Trần Hồng N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông Đ tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2017, quyển số 01 ngày 09-02-2017 tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh

phúc, tuy nhiên trong quá trình chung sống, vợ chồng thường hay phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường hay cãi vã dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt. Hiện tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó, bà N khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Đ.

+ *Về con chung*: Có một con chung tên Cao Cát D, sinh ngày 27-3-2016. Khi ly hôn, bà N yêu cầu được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Cao Văn Đ đã được tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác nhưng ông Đ không tham gia trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên toà phát biểu quan điểm như sau:

- *Về thủ tục tố tụng*: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án*: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Hồng N, cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho bà Trần Hồng N được ly hôn với ông Cao Văn Đ.

+ Về con chung: Giao con chung tên Cao Cát D, sinh ngày 27-3-2016 cho bà Trần Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

+ Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà N về việc không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

+ Vấn đề tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về sự vắng mặt của bị đơn - ông Cao Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng ông Đ vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Hồng N và ông Cao Văn Đ chung sống trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2017, quyển số 01 ngày 09-02-2017 tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Do vậy, đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà N yêu cầu ly hôn với ông Đ do bất đồng quan điểm, không tôn trọng lẫn nhau. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Đ tham gia tố tụng nhưng ông Đ không tham gia và không gửi văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà N, chứng tỏ, ông Đ không còn quan tâm đến việc hàn gắn tình cảm vợ chồng cũng như gìn giữ hạnh phúc gia đình. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Cháu Cao Cát D còn nhỏ và sống ổn định với bà N nên cần giao cháu Cát D cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

[4] Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà N về việc không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Hồng N phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, 35, 39, 92, 273 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 17, 19, 56, 81, 82, 83, 84 và 85 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Hồng N về việc: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con với bị đơn ông Cao Văn Đ.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Hồng N được ly hôn với ông Cao Văn Đ.

1.2. Về con chung: Giao hai con chung Cao Cát D, sinh ngày 27-3-2016 cho bà Trần Hồng N nuôi dưỡng, chăm sóc va giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Hồng N về việc không yêu cầu ông Cao Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Hồng N và ông Cao Văn Đ đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn,

người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và vay nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Hồng N phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0004044 ngày 02-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: HS, VT (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Ngô Thị Mỹ Trúc

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Trúc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu: HS, VT (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Trúc

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Mỹ Trúc